

Bản án số: 223/2021/HSST

Ngày: 02/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Huê**

Các Hội thẩm: Ông **Nguyễn Văn Toàn** - Cán bộ nghỉ hưu

Bà **Đặng Thị Kim Thoa** - Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đoàn Thanh Hưng** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Đại** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 02/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2021/HSST ngày 08/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh D** - sinh năm 1996; ĐKKHKT: Tổ 3, phường Đ, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Lê Minh V; Con bà: Nguyễn Thanh T; Theo danh chỉ bản số 000000471 lập ngày 05/07/2021 tại Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 27/06/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh V – sinh năm: 1962.

HKTT: tổ 3 phường Đ, quận B, thành phố H. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, Tổ công tác Công an phường M, quận C làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 14 ngõ 20 đường H, phường M, quận C, thành phố H phát hiện Lê Anh D điều khiển xe máy BKS 29L5 – 386.88 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ trong tay phải D đang cầm 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, tại chỗ D khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá, D mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa D cùng tang vật về trụ sở làm việc. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của D: 01 xe máy BKS 29L5 – 386.88 và 01 điện thoại Redmi 9T lắp sim số: 0397191996.

Kết luận giám định số 5325/KLGD - PC09 ngày 03/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,391 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh D khai nhận: Bản thân D sử dụng ma túy từ năm 2018. Ngày 27/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đã sử dụng điện thoại Redmi 9T lắp sim số: 0397191996 gọi vào số 0389740973 của một người hàng xóm tên Lợi để hẹn mua ma túy, Lợi đồng ý và hẹn D đến trước nhà Lợi tại số 6 ngách 176/38 Văn Hội – Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Đến 04h00' cùng ngày, D đến điểm hẹn, tại đây D mua của Lợi 01 túi nilon ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, D cất túi nilon ma túy vào túi quần bên phải D đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS 29L5 – 386.88 để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 20 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội, D dừng xe lấy túi nilon ma túy ra khỏi quần và cầm trong tay phải rồi điều khiển xe đi vào trong ngõ. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 14 ngõ 20 đường H, phường M, quận C, thành phố H thì D bị Tổ công tác bắt giữ như nội dung đã nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Lê Anh D cho kết quả dương tính với ma túy nhóm MET và THC.

Lời khai của Lê Anh D phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng tên L (địa chỉ: số 6 ngách 176/38 VH – ĐT – BTL – H) đã bán ma túy cho D, xác minh tại Công an phường ĐT, quận BTL xác định tại địa chỉ trên có một người tên Phạm Huy L (sinh năm 1978) có đăng ký hộ khẩu thường trú. Qua xác minh, Phạm Huy L không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì gia đình không biết. Cơ quan điều tra đã cho Lê Anh D tiến hành nhận dạng qua ảnh đối với

bản ảnh chứng minh nhân dân của Phạm Huy L nhưng D không nhận dạng được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0389740973 mà D đã liên lạc để mua ma túy nhưng không có thông tin chủ thuê bao. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành rà soát camera tại khu vực số 6 ngách 176/38 Văn Hội – Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội vào thời điểm D mua ma túy của đối tượng tên Lợi ngày 27/6/2021 nhưng không có kết quả. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến Phạm Huy L để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29L5 – 386.88 D sử dụng để đi mua ma túy, qua giám định, số khung số máy của xe là số nguyên thủy. Qua xác minh, xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Qua tra cứu, chủ sở hữu chiếc xe này là Lê Anh D (địa chỉ: TDP số 3 Đức Thắng, Bắc Từ Liêm). D khai: chiếc xe này D mượn của bố để là ông Lê Minh V vào ngày 26/6/2021 và nói là đi có việc. Ông V khai: Tháng 9/2019, ông Viết mua chiếc xe Honda Wave BKS: 29L5 – 386.88 làm phương tiện đi lại. Do có việc bận nên đã nhờ con trai là Lê Anh D làm thủ tục đăng kí xe, đứng tên D. Ngày 26/6/2021, D nói mượn xe trên để đi có việc, ông V không biết việc D dùng xe để đi mua ma túy. Ông V yêu cầu được trả lại chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29L5 – 386.88.

Đối với chiếc điện thoại Redmi 9T lắp sim số: 0397191996, đây là điện thoại D sử dụng để liên lạc với Lợi nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 212/CT-VKSCG ngày 27/09/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Lê Anh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 55; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh D từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động. Trả lại cho ông Lê Minh V 01 chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29L5 – 386.88.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 5325/KLGD - PC09 ngày 03/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2021, tại khu vực trước cửa nhà số 14 ngõ 20 đường H, phường M, quận C, thành phố H, tổ công tác Công an phường M phát hiện và bắt quả tang Lê Anh D có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,391 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Anh D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bị cáo là con nghiện nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy là chất gây nghiện và gây ra nhiều tội phạm khác, nên Nhà nước ta xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm về ma túy, song do bị cáo không làm chủ được bản thân đi ngược lại

với lợi ích xã hội vẫn cố tình tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nhằm thoả mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, nên lần phạm tội này cần phải xử lý thật nghiêm khắc bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy tố, xét xử, hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,391 gam đây là vật cấm lưu hành nên cần tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi 9T màu đen, bị cáo dùng để mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29L5 – 386.88, màu đỏ đen bạc, loại xe 02 bánh từ 50 – 175 cm³, số khung: RLHJA391XKY318288, số máy: JA39E – 1182082 là của ông Lê Minh V nên trả lại.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Anh D** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh D – 24 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,391 gam; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi 9T màu đen, bên trong có sim (không xác định được số sim), đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; Trả lại cho ông Lê Minh V 01 chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29L5 – 386.88, màu đỏ đen bạc, loại xe 02 bánh từ 50 – 175 cm³, số khung: RLHJA391XKY318288, số máy: JA39E – 1182082. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 006/GN/THA-CA ngày 04/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Huê